TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-PT
Ngày: 31/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Hưng
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Phượng
Ông Vũ Thành Long

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Thủy Quyên, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:*** Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/HSPT, ngày 09 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Gia B, Nguyễn Văn T, Phùng Văn Q và Phùng Văn T1 do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Gia B, Nguyễn Văn T, Phùng Văn Q và Phùng Văn T1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HSST ngày 08/01/2021 của Toà án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. **Nguyễn Gia B**; sinh năm: 1986; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Gia S và bà Phạm Thị M; có vợ: Vũ Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/9/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội Đánh bạc. Chấp hành xong bản án ngày 01/9/2008. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 15/4/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn T**; sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn D, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Văn H và bà Đào Thị B; có vợ Lê Thị T và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/3/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Gây

rối trật tự công cộng. Chấp hành xong bản án ngày 25/3/2015. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 15/4/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

3. **Phùng Văn Q**; sinh năm: 1991; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Phùng Văn T và bà Nguyễn Thị C; có vợ Nguyễn Thị Minh H và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ xử phạt 02 năm cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Chấp hành xong bản án ngày 21/9/2016. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 15/4/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

4. **Phùng Văn T**; sinh năm: 1993; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Phùng Văn C và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Yêm Mỹ xử phạt 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm về tội Đánh bạc. Chấp hành xong bản án ngày 17/7/2017. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 15/4/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T: Luật sư Nguyễn Văn T, thuộc Chi nhánh Công ty Luật TNHH DO- Ngân hàng tại tỉnh Hưng Yên; địa chỉ: Số 12 đường E, phường G, thị xã H, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Trịnh Phương T, Nguyễn Văn D, Phạm Văn H, Trịnh Văn M, Nguyễn Thành T1, Trần Văn N, Đỗ Xuân T không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 07/04/2020, Nguyễn Văn D, Trịnh Văn M, Trịnh Phương T, Phùng Văn Q, Phùng Văn T, Phạm Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành T1, Trần Văn N đến nhà Nguyễn Gia B ở thôn A, xã B, huyện C chơi. Trong lúc ngồi uống nước, D, M, T, T1, H, Trịnh Phương T, Đỗ Xuân T, N, Q và B cùng rủ nhau đánh xóc đĩa ăn tiền. B mang 01 chiếc chiếu hoa văn màu xanh đỏ trắng ra trải xuống nền phòng khách và lấy 01 bát sứ màu trắng hình tròn, 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn để trên mặt chiếu rồi đóng cửa nhà lại để cùng nhau đánh bạc. T lấy chiếc kéo bằng kim loại có chuôi màu vàng trên mặt bàn uống nước cắt bốn quân vị hình tròn, có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng từ vỏ bao thuốc lá vinataba do Trịnh Phương T đưa để làm dụng cụ sử dụng đánh bạc. Sau đó các đối tượng cùng nhau chơi đánh bạc, Đỗ Xuân T ngồi trên ghế còn những người còn lại ngồi xuống chiếu và cùng nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền.

Khi bắt đầu chơi tất cả thống nhất mức đặt cửa thấp nhất là 100.000 đồng, ai đặt cao hơn tùy ý và Trịnh Phương T là người xóc cái. Khi đang chơi đánh bạc thì Đỗ Xuân T và Phạm Văn D đến, B mở cửa để Đỗ Xuân T và Phạm Văn D vào trong nhà rồi chốt cửa lại. Tuyền ngồi xuống chiếu cùng mọi người chơi đánh bạc, Phạm Văn D ngồi trên ghế không tham gia chơi mà chỉ xem mọi người đánh bạc. Đỗ Xuân T tham gia chơi đánh bạc được một lúc thì Nguyễn Văn D thay Trịnh Phương T xóc cái. Khi chơi do chiếc bát bị vỡ làm đôi nên B để ở chân cầu thang phòng khách tầng một, lấy chiếc bát sứ màu trắng khác để thay và tiếp tục chơi đánh bạc đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày thì Công an huyện Yên Mỹ đến kiểm tra hành chính. Thấy lực lượng Công an, các đối tượng dừng đánh bạc, cất giấu tiền, dụng cụ sử dụng đánh bạc, tẩu tán 04 quân vị và ngồi xuống chiếu có sẵn mâm cơm, bát đũa tại phòng bếp tầng một nhà Bính trả vờ ăn cơm để che giấu việc đánh bạc, lợi dụng sơ hở Phùng Văn Q bỏ trốn.

Quá trình kiểm tra, cơ quan công an phát hiện: Tại chân cầu thang gian phòng khách tầng một số tiền 84.900.000 đồng, 01 bát sứ màu trắng bị vỡ làm đôi; trên mặt bàn ăn tại gian phòng bếp tầng một 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng; thu dưới nền phòng ăn 01 chiếc chiếu nhựa màu vàng - đỏ - trắng.

Thu giữ trên người các đối tượng tổng số tiền 142.100.000đồng, trong đó của B 4.000.000 đồng, Nguyễn Văn D 550.000 đồng; M số tiền 21.800.000 đồng, Trịnh Phương T 22.200.000 đồng, T 1.000.000 đồng, Đỗ Xuân T 13.000.000 đồng, Đỗ Xuân T 58.350.000 đồng, N 16.200.000 đồng, H 5.000.000 đồng.

Ngay sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Gia B. Thu giữ tại ngăn trên bên trái tủ lạnh kê tại gian bếp số tiền 20.000.000 đồng; tại phòng ngủ tầng một thu 01 chiếc chiếu hoa văn màu xanh đỏ trắng; trên mặt bàn tại gian phòng khách tầng một 01 chiếc kéo bằng kim loại, chuôi màu vàng và một số mảnh vỏ bao thuốc lá vinataba màu vàng.

Sau khi lập biên bản vụ việc, vào hồi 19 giờ cùng ngày, toàn bộ các đối tượng đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đầu thú và khai nhận hành vi đánh bạc tại nhà Nguyễn Gia B. Phùng Văn Q tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ số tiền 400.000 đồng là tiền Q sử dụng để đánh bạc.

Các đối tượng đều khai nhận lần đầu tham gia đánh bạc tại nhà Bính, khi chơi đánh bạc không có ai canh gác, không có ai cho vay mượn, cầm cố tài sản để đánh bạc, không biết số tiền 84.900.000đồng ở chân cầu thang và 20.000.000đồng trong tủ lạnh là của ai. Ngoài ra, các đối tượng còn khai:

Phùng Văn T khai nhận mang theo số tiền 5.000.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc, khi chơi T thua 4.000.000 đồng, còn 1.000.000đồng bị thu giữ.

Nguyễn Văn T khai mang theo số tiền 2.000.000đồng, sử dụng hết để đánh bạc, khi bị phát hiện chơi thua hết tiền.

Phùng Văn Q khai nhận mang theo số tiền 500.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc, quá trình đánh bạc Quân chơi thắng nên nộp tiền hồ cho Bính 500.000 đồng , đến khi bị phát hiện Quân còn 400.000 đồng trên người.

Nguyễn Gia B khai nhận có tổng số tiền trên người là: 88.900.000 đồng, bỏ ra sử dụng để đánh bạc 4.000.000 đồng, số tiền 84.900.000 đồng được buộc dây chun thành tệp để nguyên trên người không sử dụng để đánh bạc. Quá trình chơi đến khi bị phát hiện, B chơi hòa không thua không thắng, bị thu giữ trên người số tiền 4.000.000đồng. Còn số tiền 84.900.000đồng do sợ bị thu giữ, tính vào số tiền đánh bạc nên B đã giấu ở gầm cầu thang phòng khách tầng một.

Quá trình điều tra, B không thừa nhận việc thu tiền hồ. Nhưng căn cứ vào lời khai của H, Trịnh Phương T, Q, Đỗ Xuân T, N và Nguyễn Văn D đã đủ cơ sở kết luận B đã sử dụng nhà của mình để đánh bạc cùng với những người khác và có thu 2.200.000 đồng tiền hồ.

Kết quả điều tra đã xác định anh Phạm Văn D không tham gia đánh bạc và không đủ cơ sở xác định số tiền 84.900.000 đồng thu tại chân cầu thang tầng một và 20.000.000 đồng trong tủ lạnh ở phòng bếp tầng một được sử dụng vào việc đánh bạc và cũng không đủ cơ sở xác định chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1987 (vợ của B) biết các đối tượng tham gia đánh bạc ở dưới tầng một nhà mình nên không có căn cứ xử lý.

Đối với số tiền 20.000.000đồng thu trong tủ lạnh, chị H khai nhận đó là tiền của chị có được từ việc bán hoa quả, chị cất giấu ở đó sợ chồng tiêu sài mất. Chị H đề nghị xin lại số tiền trên.

Tại bản án số 03/2021/HSST ngày 08/01/2021, Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia B phạm tội "Đánh bạc" và tội "Gá bạc"; các bị cáo Nguyễn Văn T, Phùng Văn T, Phùng Văn Q, phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Gia B 01 (một) năm tù về tội Đánh bạc và 01 (một) năm tù về tội Gá bạc. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 15/04/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Phùng Văn T, Phùng Văn Q.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm (06) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 15/4/2020.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 15/4/2020.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 15/4/2020.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Trịnh Phương T, Nguyễn Văn D, Phạm Văn H, Trịnh Văn M, Nguyễn Thành T1, Trần Văn N và Đỗ Xuân T; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/01/2021 các bị cáo Nguyễn Văn T, Phùng Văn Q, Phùng Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021 bị cáo Nguyễn Gia B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Nguyễn Gia B, Nguyễn Văn T, Phùng Văn Q và Phùng Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét để giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Gia B, Nguyễn Văn T, Phùng Văn Q và Phùng Văn T về tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Gia B bị xét xử thêm tội Gá bạc theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra phát hiện xử lý tội phạm về ma túy và tội đánh bạc, có xác nhận của Công an xã B và Công an huyện Y; đồng thời bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cải tạo tại địa phương, trình bày hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị; các bị cáo Nguyễn Gia B, Phùng Văn Q và Phùng Văn T đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị, được xem là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, giảm cho bị cáo B từ 03 đến 04 tháng tù về tội Đánh bạc; Bị cáo T từ 06 đến 09 tháng tù về tội Đánh bạc; bị cáo Q và T mỗi bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù về tội Đánh bạc so với mức án của bản án sơ thẩm đã tuyên.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Gia B, Nguyễn Văn T, Phùng Văn Q và Phùng Văn T được làm trong thời hạn do pháp luật quy định là hợp pháp.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T là Luật sư Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng bị cáo Nguyễn Văn T đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Gia B, Nguyễn Văn T, Phùng Văn Q và Phùng Văn T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp khách quan với lời khai của các bị cáo trước cơ quan điều tra và lời khai của đồng phạm đã bị xét xử trong vụ án không có kháng cáo, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 15 giờ đến 16 giờ 45 phút ngày 07/4/2020, tại nhà ở của Nguyễn Gia B tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên, các đối tượng gồm Nguyễn Gia B, Trịnh Phương T, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T, Phạm Văn H, Trịnh Văn M, Nguyễn Thành T1, Trần Văn N, Phùng Văn Q, Phùng Văn T, Đỗ Xuân T có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi xóc đĩa được thua bằng tiền. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 35.450.000đồng.

Bởi hành vi trên, các bị cáo Nguyễn Gia B, Nguyễn Văn T, Phùng Văn T và Phùng Văn Q đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321; bị cáo B bị kết thêm tội Gá bạc theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo B, T, Q và T, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Mặt khác đánh bạc sát phạt nhau còn gây tốn phí thời gian, tiền bạc ảnh hưởng đến kinh tế gia đình các bị cáo nhưng vì động cơ vụ lợi mong chờ vận đỏ đen mà các bị cáo đã cố ý phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, vai trò của các bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Gia B 01 năm tù về tội Đánh bạc và 01 năm tù về tội Gá bạc; bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm 06 tháng tù, Phùng Văn T và Phùng Văn Q mỗi bị cáo 01 năm 03 tháng tù là có phần nghiêm khắc.

Xét bị cáo Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo; bị cáo đã đầu thú tại Cơ quan điều tra theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã xuất trình tài liệu về việc đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra phát hiện để xử lý tội phạm về ma túy và tội đánh bạc tại địa phương, có xác nhận của Công an xã B và Công an huyện Yên Mỹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cải tạo tại địa phương, trình bày hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có ba con còn nhỏ, vợ thường xuyên ốm đau, bị cáo là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Gia B, Phùng Văn Q và Phùng Văn T đều không có tình tiết tăng nặng; cùng có chung các tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo đều có đơn xin giảm

nhẹ hình phạt, bị cáo Nguyễn Gia B trình bày: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bố ốm nặng, vợ đau yếu thường xuyên lại phải nuôi hai con nhỏ; đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phùng Văn Q và Phùng Văn T trình bày: Các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình; bị cáo Q đang nuôi hai con nhỏ. Đơn của các bị cáo đều có xác nhận và đề nghị của chính quyền địa phương. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa.

[4]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Gia B, Nguyễn Văn T, Phùng Văn Q và Phùng Văn T kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

[5]. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 343; điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Gia B, Nguyễn Văn T, Phùng Văn Q và Phùng Văn T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HSST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên đối với các bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia B 08 (tám) tháng tù về tội Đánh bạc và 01 (một) năm tù về tội Gá bạc. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 15/4/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Phùng Văn Q và Phùng Văn T; áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 15/4/2020.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn Q 09 (chín) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 15/4/2020.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn T 09 (chín) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 15/4/2020.

2. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Gia B, Nguyễn Văn T, Phùng Văn Q và Phùng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ KTGĐ I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện Yên Mỹ;
- VKSND huyện Yên Mỹ;
- Công an huyện Yên Mỹ;
- Chi cục THSDS huyện Yên Mỹ;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Hưng